TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - PT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2025/QĐST-DS	*PT, ngày 04 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 86/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu 3 PN1, xã PN2, tỉnh PT.

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn M1**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu 3 PN1, xã PN2, tỉnh PT.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Ngọc T1 và anh Nguyễn Văn M1 thống nhất xác định: Anh Nguyễn Văn M1 còn nợ anh Nguyễn Ngọc T1 số tiền 158.848.000 đồng *(Một trăm năm mươi tám triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng)*; gồm 136.000.000 đồng tiền gốc và 22.848.000 đồng tiền lãi, theo Giấy biên nhận vay tiền đề ngày 23 tháng 02 năm 2024.

2.2. Anh Nguyễn Ngọc T1 và anh Nguyễn Văm M1 thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn M1 có nghĩa vụ trả số tiền 158.848.000 đồng *(Một trăm năm mươi tám triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng)*; gồm 136.000.000 đồng tiền gốc và 22.848.000 đồng tiền lãi, theo Giấy biên nhận vay tiền đề ngày 23 tháng 02 năm 2024 cho anh Nguyễn Ngọc T1 bằng phương thức mỗi tháng trả 6.000.000 đồng *(Sáu triệu*

đồng), kể từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ. Thời hạn trả nợ vào ngày 20 hàng tháng. Kỳ trả nợ cuối cùng là ngày 20/01/2028 sẽ trả toàn bộ số tiền còn lại.

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn M1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.971.000 đồng *(Ba triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn đồng);* Anh Nguyễn Ngọc T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T1 3.400.000đồng *(Ba triệu bốn trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa số 0005025 ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – PT;
- THADS tỉnh PT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến